

Số: 18/2022/QĐST-HNGĐ

Tuần Giáo, ngày 18 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân & gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 10 Luật phí và lệ phí;

Căn cứ vào Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 17/2022/TLST-HN&GD ngày 04 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh **Nguyễn Thành L**, sinh năm 1994. Địa chỉ: Khối ST, thị trấn TG, huyện TG, tỉnh DB.

+ Chị **Bùi Thị X**, sinh năm 1990. Nơi ĐKKHKT: Khối ST, thị trấn TG, huyện TG, tỉnh DB. Địa chỉ hiện nay: Thôn 2, xã HP, huyện CP, tỉnh HB.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 5 năm 2022, người yêu cầu gồm anh Nguyễn Thành L và chị Bùi Thị X đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thành L và chị Bùi Thị X kết hôn năm 2014 và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo ngày 04/11/2014, anh chị kết hôn trên sự tự nguyện của hai bên. Quá trình chung sống sau khi kết hôn phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách hai

người không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống, cuộc sống chung không có tiếng nói chung. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay, không ai quan tâm đến ai, liên lạc gì với nhau. Cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn. Anh L, chị X thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Thành L và chị Bùi Thị X có 01 người con chung là Nguyễn Đại L, sinh ngày 07/02/2015. Anh L, chị X thỏa thuận thống nhất giao cháu Nguyễn Đại L cho anh Nguyễn Thành L trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Bùi Thị X chưa cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Thành L và chị Bùi Thị X không có tài sản chung.

[4] Về nợ chung: Anh Nguyễn Thành L và chị Bùi Thị X không có nợ chung.

[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Thành L tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của anh Nguyễn Thành L và chị Bùi Thị X là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Thành L và chị Bùi Thị X thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao Nguyễn Đại L, sinh ngày 07/02/2015 cho anh Nguyễn Thành L trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Bùi Thị X chưa cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau ly hôn anh Nguyễn Thành L có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con và các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; chị Bùi Thị X có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở chị X thực hiện quyền này. Anh Nguyễn Thành L và chị Bùi Thị X có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Khi người trực tiếp nuôi con không

còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con.

- **Về tài sản chung:** Anh Nguyễn Thành L, chị Bùi Thị X không có tài sản chung.

- **Về nợ chung:** Anh Nguyễn Thành L, chị Bùi Thị X không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Thành L tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Nguyễn Thành L đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0007545 ngày 04/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Giàng A Tăng